

Bản án số: 100/2022/HS-ST
Ngày 12/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh H

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H Phòng tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Thanh Vân và bà Lê Thị Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T, sinh ngày 11 tháng 3 năm 196X tại H Phòng. ĐKHKTT: Số Y phường Đ, quận N, H Phòng; nơi tạm trú: Số Y phường Đ, quận N, H Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công K và bà Phùng Thị H; có vợ là Vũ Thị Kim T1 (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Bản án số 84 ngày 24/7/1998 Tòa án nhân dân quận N thành phố H Phòng xử phạt Nguyễn Hữu T 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); tạm giữ từ ngày 01/12/2021, tạm giam ngày 09/12/2021; có mặt.

2. Nguyễn Hữu H, sinh ngày 04 tháng 6 năm 196Y tại H Phòng. Nơi cư trú: Số 12Đ58 phường Đ, quận N, H Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu Ban và bà Nguyễn Thị Xoán (Đều đã chết); có vợ là Nguyễn Mai Mây (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân (có 04 tiền án đã xóa án tích): Bản án số 96 ngày 9/9/1987 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố H Phòng xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản

của công dân; Bản án số 448 ngày 8/12/1988 Tòa án nhân dân thành phố H Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp với hình phạt của Bản án số 96 bị cáo pH thi hành 42 tháng tù; Bản án số 92 ngày 17/9/2014 Tòa án nhân dân quận N thành phố H Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); Bản án số 07 ngày 24/4/2018 Tòa án nhân dân quận H An xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tạm giữ từ ngày 01/12/2021, tạm giam ngày 09/12/2021; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T:* Ông Lê Công K, Luật sư - công ty luật N thuộc Đoàn luật sư thành phố H Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 30/11/2021 Công an phường Đ, quận N H Phòng bắt quả tang Nguyễn Hữu H, Nguyễn Xuân T1 và Vũ Huy T2 (sinh năm 197X, ĐKKHKT: T, xã Tân T, huyện C, tỉnh H) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của Nguyễn Hữu H (12Đ58 phường Đ). Thu giữ tại bàn uống nước trong phòng khách được 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai thủy tinh có hai lỗ, một lỗ cắm ống tẩu thủy tinh, trong ống tẩu thủy tinh còn bám dính tạp chất màu nâu nghi là ma túy và 01 bật lửa ga.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định tạp chất màu nâu trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ tại nhà H. Theo Kết luận giám định số 633/KLGD-MT ngày 06/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H Phòng kết luận: tạp chất màu nâu bám dính trong ống tẩu thủy tinh thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Hữu H là ma túy, loại Methamphetamine không đủ điều kiện xác định khối lượng.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Hữu H, Nguyễn Xuân T1 và Vũ Huy T2, kết quả Nguyễn Hữu H dương tính với chất ma túy Methamphetamine và Heroin; Nguyễn Xuân T1 và Vũ Huy T2 dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu H khai nhận: Nguyễn Hữu H, Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Hữu T đều ở cùng khu tập thể Đ và có quen biết nhau. Do biết T có bán ma túy tại nhà nhưng vì có mâu thuẫn với T nên khoảng 21 giờ ngày 30/11/2021, H đến nhà T1 nhờ T1 sang nhà T mua hộ ma túy cho H sử dụng. H đưa cho T1 600.000 đồng và hẹn mua được thì mang về nhà H. T1 đồng ý cầm tiền còn H đi về nhà đợi. H về nhà một lúc thì có Vũ Huy T2 (là bạn của H đến chơi). H và T2 ngồi ở bàn nước nói chuyện đến khoảng 22 giờ 30 phút thì T1 đi vào, đưa cho H 01 gói ma túy đá và bảo mua hết 500.000đồng, còn thừa 100.000đồng. H nhận 100.000đồng đút vào túi quần rồi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong

nhà đặt lên mặt bàn. Sau đó, H bóc gói nilon đồ hết số ma túy vừa mua vào phễu tàu thủy tinh của bộ dụng cụ, đồng thời sử dụng bật lửa ga châm và ngậm vào ống hút khói vào cơ thể. Sử dụng xong, H nói với T1 và T2: “anh em chúng mày cũng sử dụng ma túy đi”. T1 và T2 cũng lần lượt tự sử dụng bật lửa ga châm đốt ở tàu thủy tinh và hút khói ma túy giống cách thức của H. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T1 khai nhận được H sang nhờ mua ma túy của T như lời khai của H. Sau khi H đi về, T1 dùng điện thoại di động của con trai T1 gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 gói ma túy đá, T đồng ý bán cho T1 01 gói ma túy đá giá 500.000đồng và hẹn T1 ra đầu ngõ Đ65 Đ để giao dịch. Khi gặp T, T đưa cho T1 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng 2,5x3cm có ma túy đá giá 500.000đồng. T1 đưa cho T 600.000đồng. T trả lại cho T1 100.000đồng. Sau khi mua được ma túy đá của T, T1 cầm ma túy và tiền thừa đến nhà H. Tại nhà H, T1 gặp H và Vũ Huy T2 đang ngồi chơi, T1 đưa ma túy và 100.000 đồng cho H đồng thời ngồi ở ghế nói chuyện với Vũ Huy Tường. T1 thấy H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để lên bàn rồi đồ gói ma túy vào phễu, châm lửa đốt và sử dụng ma túy. Sau khi hít một hơi, H mời T1 và T2 sử dụng. T1 và T2 lần lượt tự lấy bật lửa trên bàn châm lửa đốt và sử dụng ma túy đá như cách thức H sử dụng. Cả ba sử dụng ma túy đá đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Ngoài ra, T1 khai trước đó khoảng 17 giờ ngày 26/11/2021 T1 gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy đá. T đồng ý và hẹn T1 ở khu vực ngõ Đ65 Đ để giao dịch. Khi gặp T1, T đưa cho T1 01 gói nilon kích thước khoảng 2,5x3cm có ma túy đá, T1 trả cho T 500.000đồng. Vũ Huy T2 khai phù hợp với nội dung trên.

Căn cứ vào lời khai của H, T1 và các tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan điều tra Công an quận N đã ra Lệnh giữ người trong T1 hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hữu T. Thu giữ trong người T 01 gói nilon kích thước khoảng 2,5x2,5cm bên trong có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 điện thoại di động X301 Xphone màu đen đã qua sử dụng, mặt sau của điện thoại đã mất nắp.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T ở số YĐ, phường Đ, quận N thành phố Hải Phòng thu giữ: Trong tủ quần áo tại phòng ngủ 01 hộp vải màu đen kích thước khoảng 10x18 cm bên trong có 01 cân tiểu ly, 01 gói nilon kích thước khoảng 10x15cm; 01 gói nilon kích thước khoảng 3x5cm bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 hộp sắt kích thước khoảng 7x12cm trong có 02 gói nilon kích thước mỗi gói khoảng 3x4cm, 01 gói nilon kích thước khoảng 2x3cm bên trong mỗi gói đều có tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 01 gói nilon kích thước khoảng 3x3cm trong có 03 viên nén màu hồng, kích thước mỗi viên khoảng 0,3cm một mặt dập chữ WY, 09 vỏ túi nilon kích thước các loại, 01 ống nhựa dài khoảng 07 cm cắt vát một đầu; thu ở giá treo trong nhà vệ sinh 01 bộ

dụng cụ sử dụng ma túy đá tự tạo gồm 01 chai nhựa có nắp đậy lỗ, 01 lỗ cắm hút nhựa, 01 lỗ cắm tẩu thủy tinh bên trong tẩu thủy tinh còn bám dính tạp chất màu nâu đen.

Kết luận giám định số 637/KLGD-MT ngày 06/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H Phòng kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt khẩn cấp T khối lượng 0,84 gam là ma túy, loại Methamphetamine; số chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà Nguyễn Hữu T có tổng khối lượng 64,95gam là ma túy loại Methamphetamine. Tạp chất màu nâu bám dính trong tẩu thủy tinh thu giữ tại nơi ở của T là ma túy, loại Methamphetamine không đủ điều kiện xác định khối lượng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu T khai nhận: Do hoàn cảnh khó khăn khoảng đầu tháng 6/2021 T nảy ý định mua ma túy để bán kiếm lời. Khoảng đầu tháng 11/2021, T đến khu vực ngõ Muối ở đường Mê Linh, Lê Chân, Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 50 gam ma túy đá giá 18.000.000đồng và được người đàn ông này cho thêm 01 gói nylon trong có 03 viên viên nén là ma túy hồng phiến. T mang số ma túy trên về nhà gộp với số ma túy đá đã mua trước đó chưa bán hết, sau đó chia thành các gói nhỏ: 01 gói nylon kích thước khoảng 3x5cm, 02 gói nylon kích thước khoảng 3x4cm, 01 gói nylon kích thước khoảng 2x3cm, 01 gói nylon kích thước khoảng 10x15cm. T cất 02 gói kích thước 3x4cm và 01 gói kích thước 2x3cm và 03 viên hồng phiến vào 01 hộp sắt; 01 gói 10x15cm và 01 gói 3x5cm cất vào trong 01 hộp vải màu đen rồi cất tất cả vào tủ quần áo trong phòng ngủ của T. Nếu có khách gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy, T hẹn khách ở khu vực xung quanh khu tập thể Đ để giao dịch mua bán. Tùy theo nhu cầu của khách T sẽ cân chia khối lượng đóng gói ma túy. Cân tiểu ly, túi nylon, ống nhựa thu giữ tại nơi ở của T sử dụng vào việc chia ma túy để bán. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/12/2021, T lấy túi ma túy đá kích thước 10x15cm chia được một gói nhỏ kích thước khoảng 2,5x2,5cm cất trong người nhằm mục đích nếu có khách hỏi thì bán với giá 500.000đồng/ gói. Khi T đang ngồi uống nước ở vỉa hè đường Nguyễn Bình, phường Đ thì bị lực lượng công an giữ người trong T1 hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp nơi ở đối với T và thu giữ toàn bộ số ma túy của T như trên.

T bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ chính xác cũng không lưu số điện thoại của người mua. T chỉ nhớ đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân T1 02 lần, 01 lần vào khoảng 17 giờ ngày 26/11/2021 và 01 lần vào khoảng 21 giờ ngày 30/11/2021, mỗi lần 01 gói ma túy đá giá 500.000đồng.

Vật chứng vụ án: số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 637MT/PC09, 01 tẩu thủy tinh được niêm phong số 637MT-A/PC09, 01 phong bì niêm phong tẩu thủy tinh có dấu niêm phong số 633MT/PC09, 01 điện thoại di động Xphone màu đen không có nắp có 01 sim điện thoại của T, 02 bộ dụng cụ sử

dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga, 01 hộp vải màu đen, 01 hộp sắt, 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa cắt vát 01 đầu, 09 vỏ túi nilon kích thước các loại chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 114/CT-VKS-P1 ngày 21 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H Phòng truy tố Nguyễn Hữu T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự và Nguyễn Hữu H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự;

Trong vụ án, Vũ Huy T2 và Nguyễn Xuân T1 bị bắt quả tang khi đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà H. Quá trình điều tra xác định được T1 và T2 không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép ma túy của Nguyễn Hữu H nên Cơ quan công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Hữu T, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để lập hồ sơ xử lý.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 17 năm 6 tháng đến 18 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng một số vật chứng liên quan đến ma túy hoặc không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T nhất trí về tội danh và khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có mẹ (bà H) được thưởng huân chương kháng chiến, để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và khung hình phạt, bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo H tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, cho rằng bị cáo và T1 đồng phạm cùng tổ chức cho Vũ Huy T2 sử dụng ma túy nên không pH chịu trách nhiệm hình sự về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 02 người trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh và khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Hữu T đã có hành vi mua và cất giấu trái phép 65,79 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Hữu H có hành vi tổ chức cho 02 người là Nguyễn Xuân T1 và Vũ Huy T2 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà vào ngày 30/11/2021. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu H đã cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát thành phố H Phòng đối với từng bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trị an và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Hữu T đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán ma túy cho Nguyễn Xuân T1 vào các ngày 26/11/2021 và 30/11/2021 nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Hữu H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Nguyễn Hữu T có mẹ đẻ là bà Phùng Thị H được thưởng Huân

chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, vai trò và hình phạt chính đối với từng bị cáo:

[6] Bị cáo Nguyễn Hữu T có 02 tình tiết giảm nhẹ, nhưng có 01 tình tiết tăng nặng, nhân thân xấu nên cần xử bị cáo mức án trên mức khởi điểm của khung hình phạt, theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ly hôn vợ, trong khi không có việc làm ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Bị cáo Nguyễn Hữu H hành vi phạm tội giản đơn, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo H có nhân thân xấu, nên cũng cần xử bị cáo một mức án nghiêm khắc theo đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ giáo dục bị cáo, phòng ngừa tội phạm.

[8] Về xử lý vật chứng: Sổ ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 637MT/PC09, 01 tàu thủy tinh được niêm phong số 637MT-A/PC09, 01 phong bì niêm phong tàu thủy tinh có dấu niêm phong số 633MT/PC09, 01 điện thoại di động Xphone màu đen không có nắp có 01 sim điện thoại của T, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa ga, 01 hộp vải màu đen, 01 hộp sắt, 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa cắt vát 01 đầu, 09 vỏ túi nilon kích thước các loại có liên quan đến hành vi mua bán ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 điện thoại di động Xphone màu đen không có nắp có 01 sim điện thoại của T có liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về tiền thu lợi bất chính: Bị cáo T khai đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân T1 02 lần, 01 lần vào khoảng 17 giờ ngày 26/11/2021 và 01 lần vào khoảng 21 giờ ngày 30/11/2021, mỗi lần 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng. Vì vậy cần buộc bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 18 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì niêm phong ma túy và bao bì có dấu niêm phong số 637MT/PC09 và có chữ ký của Đồng Văn L, Vũ Thị Thanh H, Lê Đình Th, Nguyễn Hữu T; 01 phong bì niêm phong tàu thủy tinh có dấu niêm phong số 637MT-A/PC09 và có chữ ký của Lê Đình T; 01 phong bì niêm phong tàu thủy tinh có dấu niêm phong số 633MT/PC09 và có chữ ký của Trần Thị Thu H; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai thủy tinh đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa; 01 bật lửa ga; 01 hộp vải màu đen, kích thước 10x18cm; 01 cân tiểu ly; 01 hộp sắt kích thước 7x12cm; 01 ống nhựa dài 7cm một đầu cắt vát; 09 vỏ túi nilon kích thước các loại; 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế gồm 01 chai nhựa có nắp đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, màu đen, không có nắp mặt sau, trên thân máy có số imei: 356281072491869, số imei 2: 356281072491877; trong máy có 01 sim điện thoại của Nguyễn Hữu T có số seri: 8984048000045729083.

(Vật chứng được lưu giữ theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/4/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T nộp lại số tiền 1.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm;

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T1 hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố H Phòng;
- Công an thành phố H Phòng;
- Cục THADS thành phố H Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố H Phòng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hà